

Nghi Lộc, ngày 30 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Đinh Loan Hòa

Thư ký phiên họp: bà Nguyễn Thị Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 61/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 61/2019/QĐST- DS ngày 25 tháng 9 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ: số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: ông Lê Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: khối H, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2742/2019/UQ-VPB ngày 04 tháng 04 năm 2019). Có mặt.

- Người bị yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1978; địa chỉ: xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1982; địa chỉ: xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm 2, xã Ng, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 30 tháng 8 năm 2019 cũng như tại phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Ngân hàng thương mại cổ phần V do ông Lê Văn N là người đại diện trình bày: Ngày 30 tháng 8 năm 2019, Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã hòa giải vụ kiện tranh chấp Hợp đồng tín

dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Thế Th.

Tại Biên bản hòa giải thành cùng ngày, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ trả nợ: anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H công nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 30 tháng 8 năm 2019 là 1.659.936.185 đồng (Một tỷ sáu trăm năm chín triệu chín trăm ba sáu ngàn một trăm tám lăm đồng). Cụ thể:

+Hợp đồng tín dụng số 5154443 ngày 13/11/2015 và Khế ước nhận nợ số 5154443 ngày 14/11/2015 :

- Tiền gốc 349.571.820 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 457.165 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 90.338.275 đồng;
- Tiền hoàn ưu đãi 28.000.000 đồng;

+Hợp đồng tín dụng số 8467176 ngày 13/9/2016 và Khế ước nhận nợ số 8467176 ngày 13/9/2016:

- Tiền gốc 774.375.000 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 24.944.012 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 240.287.485 đồng;

+ Hợp đồng sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử lập ngày 29/11/2016:

- Tiền gốc 95.631.460 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 4.460.980 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 51.869.988 đồng;

Tổng tiền gốc của cả 3 hợp đồng là: 1.219.578.280 đồng (Một tỷ hai trăm mười chín triệu năm trăm bảy tám ngàn hai trăm tám mươi đồng); tổng tiền lãi trong hạn của cả 3 hợp đồng là 29.862.157 đồng (Hai chín triệu tám trăm sáu hai ngàn một trăm năm bảy đồng), tổng tiền lãi quá hạn là 382.495.748 đồng (Ba trăm tám hai triệu bốn trăm chín lăm ngàn bảy trăm bốn tám đồng); hoàn tiền ưu đãi là 28.000.000 đồng (Hai tám triệu đồng). Kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 anh T, chị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong từng Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Trường hợp trong từng Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần V thì lãi suất mà anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm:

- Xe ô tô biển kiểm soát 37C 174.xx, chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên anh Nguyễn Thế Th theo hợp đồng thế chấp xe ô tô để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho người khác số 5154443 ngày 13 tháng 11 năm 2015 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ

tổng số tiền 468.367.260 đồng tính đến ngày 30/8/2019 (Trong đó tiền gốc 349.571.820 đồng và tiền lãi trong hạn 457.165 đồng, tiền lãi quá hạn 90.338.275 đồng, tiền hoàn ưu đãi 28.000.000 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 đối với khoản nợ gốc theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ tương ứng.

- Xe ô tô biển kiểm soát 37C 223.yy, chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên anh Nguyễn Thế T theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô 8467176 ngày 10 tháng 9 năm 2016 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ tổng số tiền 1.039.606.497 đồng tính đến ngày 30/8/2019 (Trong đó tiền gốc 774.375.000 đồng và tiền lãi trong hạn 24.944.012 đồng, lãi quá hạn 240.287.485 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 đối với khoản nợ gốc.

4. Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

5. Về lệ phí Tòa án: Ngân hàng thương mại cổ phần V, anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Thế Th thỏa thuận, Ngân hàng sẽ nộp tiền tạm ứng lệ phí và chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo các nội dung đã thỏa thuận nêu trên.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, người yêu cầu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Thế Th đều có địa chỉ nơi cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 39; Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án: Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung đã thỏa thuận được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Xét thấy: Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Ngân hàng Thương mại cổ phần

V đã gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án trong thời hạn luật định. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 417, 418 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của đương sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ngân hàng thương mại cổ phần V, anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Thế Th thỏa thuận, Ngân hàng thương mại cổ phần V chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ các Điều 149, 416, 417, 418 và Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 61/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

{1.} Về nghĩa vụ trả nợ: anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H công nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 30 tháng 8 năm 2019 là 1.659.936.185 đồng (Một tỷ sáu trăm năm chín triệu chín trăm ba sáu ngàn một trăm tám lăm đồng). Cụ thể:

+ Đối với Hợp đồng tín dụng số 5154443 ngày 13/11/2015 và Khế ước nhận nợ số 5154443 ngày 14/11/2015 :

- Tiền gốc 349.571.820 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 457.165 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 90.338.275 đồng;
- Tiền hoàn ưu đãi 28.000.000 đồng;

+ Đối với Hợp đồng tín dụng số 8467176 ngày 13/9/2016 và Khế ước nhận nợ số 8467176 ngày 13/9/2016:

- Tiền gốc 774.375.000 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 24.944.012 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 240.287.485 đồng;

+ Đối với Hợp đồng sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử lập ngày 29/11/2016:

- Tiền gốc 95.631.460 đồng;
- Tiền lãi trong hạn 4.460.980 đồng;
- Tiền lãi quá hạn 51.869.988 đồng;

Tổng tiền gốc của cả 3 hợp đồng là: 1.219.578.280 đồng (Một tỷ hai trăm mười chín triệu năm trăm bảy tám ngàn hai trăm tám mươi đồng); tổng tiền lãi trong hạn của cả 3 hợp đồng là 29.862.157 đồng (Hai chín triệu tám trăm sáu hai ngàn một trăm năm bảy đồng), tổng tiền lãi quá hạn là 382.495.748 đồng (Ba trăm tám hai triệu bốn trăm chín lăm ngàn bảy trăm bốn tám đồng); hoàn tiền ưu đãi là 28.000.000 đồng (Hai tám triệu đồng).

Kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo

mức lãi suất đã thỏa thuận trong từng Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong từng khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong từng Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần V thì lãi suất mà anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

{2.} Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 37C 174.xx, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên anh Nguyễn Thế T theo "Hợp đồng thế chấp xe ô tô để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho người khác" số 5154443 ngày 13 tháng 11 năm 2015 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng số 5154443 ngày 13/11/2015 với tổng số tiền tính đến ngày 30/8/2019 là 468.367.260 đồng (Trong đó tiền gốc 349.571.820 đồng và tiền lãi trong hạn 457.165 đồng, tiền lãi quá hạn 90.338.275 đồng, tiền hoàn ưu đãi 28.000.000 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 đối với khoản nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ tương ứng.

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 37C 223.yy, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên anh Nguyễn Thế T theo "Hợp đồng thế chấp xe ô tô" số 8467176 ngày 10 tháng 9 năm 2016 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng số 8467176 ngày 13/9/2016 với tổng số tiền tính đến ngày 30/8/2019 là 1.039.606.497 đồng (Trong đó tiền gốc 774.375.000 đồng và tiền lãi trong hạn 24.944.012 đồng, lãi quá hạn 240.287.485 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 đối với khoản nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ tương ứng.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Thế T, chị Nguyễn Thị Thanh H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ngân hàng thương mại cổ phần V chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0005706 ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Nghi Lộc;

THẨM PHÁN

- THADS huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ việc dân sự.

Đinh Loan Hòa